

Số: 319/BC-UBND

Đoàn Đào, ngày 25 tháng 6 năm 2026

BÁO CÁO

Kết quả thực hiện công tác giảm nghèo 6 tháng đầu năm 2026; phương hướng, nhiệm vụ trọng tâm 6 tháng cuối năm 2026

Thực hiện công văn số 4126/SNNMT - PTNT ngày 19/6/2026 của Sở Nông nghiệp và Môi trường “ Về việc báo cáo kết quả thực hiện công tác giảm nghèo 6 tháng đầu năm 2026”. UBND xã Đoàn Đào báo cáo kết quả thực hiện công tác giảm nghèo 6 tháng đầu năm 2026, phương hướng, nhiệm vụ năm 6 tháng cuối năm 2026 cụ thể như sau:

I. Công tác tham mưu, chỉ đạo thực hiện Chương trình kế hoạch giảm nghèo bền vững.

Thực hiện sự chỉ đạo của Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh về triển khai thực hiện Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững và kế hoạch tổ chức thực hiện các hoạt động trong chương trình giảm nghèo, các Phòng, ban, ngành, đoàn thể xã đã chủ động tham mưu cho Đảng ủy, HĐND, UBND xã ban hành văn bản chỉ đạo nhằm thực hiện có hiệu quả các chính sách giảm nghèo trên địa bàn xã trên cơ sở sáp nhập 05 xã cũ thành xã Đoàn Đào từ 01/7/2025 để thực hiện chính quyền 2 cấp. UBND xã Đoàn Đào đã kế thừa những kết quả đã đạt được từ những tháng cuối năm 2025 và tiếp tục thực hiện theo các văn bản chỉ đạo của UBND tỉnh Hưng Yên bằng việc ban hành các văn bản chỉ đạo và tổ chức thực hiện như:

- Ngày 03/6/2026 UBND xã đã ban hành công văn số 476/UBND - KT về việc Rà soát, lập danh sách đối tượng là hộ nghèo, hộ cận nghèo do Ủy ban nhân dân cấp xã quản lý có nhu cầu và đủ điều kiện hỗ trợ nhà ở theo các tiêu chí quy định tại Quyết định số 55/QĐ-BXD ngày 20/01/2025 của Bộ Xây dựng; kiểm tra thực trạng nhà ở của từng hộ gia đình, có Biên bản xác định hiện trạng nhà ở đủ điều kiện hỗ trợ đảm bảo theo đúng quy định; đồng thời cam kết hoàn thành xây mới hoặc sửa chữa nhà ở trong năm 2026; Rà soát, thống kê các trường hợp là hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn có khó khăn, vướng mắc về đất ở liên quan đến việc triển khai xóa nhà tạm, nhà dột nát.

- Ngày 03/6/2026 UBND xã đã ban hành công văn số 477/UBND - KT về việc Triển khai rà soát, đăng ký danh sách các hộ gia đình có nhu cầu và đủ điều kiện tham gia mô hình hỗ trợ nuôi bò sinh sản, cụ thể như: Hộ gia đình có thành viên có khả năng lao động, có nhu cầu nuôi bò sinh sản và cam kết tham gia thực hiện mô hình; Hộ gia đình có chuồng, trại đảm bảo vệ sinh môi trường

hoặc có điều kiện về cơ sở vật chất để xây dựng hoặc cải tạo chuồng, trại đảm bảo yêu cầu kỹ thuật để chăn nuôi; có khả năng bố trí nguồn thức ăn đảm bảo cho một con bò sinh sản; Hộ gia đình chưa được nhận hỗ trợ nuôi bò sinh sản từ các chương trình, dự án có nội dung trên.

Trên cơ sở triển khai thực hiện các công văn chỉ đạo của Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Hưng Yên. UBND xã đã ban hành công văn chỉ đạo đến Phòng kinh tế và các thôn trong toàn xã, theo đó đã tổng hợp được danh sách đối tượng là hộ cận nghèo do Ủy ban nhân dân cấp xã quản lý có nhu cầu và đủ điều kiện hỗ trợ nhà ở; Thống kê được 01 hộ nghèo có nhu cầu sửa chữa nhà ở; 02 Trường hợp hộ cận nghèo có nhu cầu xây mới nhà ở, 02 hộ cận nghèo có nhu cầu sửa chữa nhà ở. Trường hợp là hộ có khó khăn, vướng mắc về đất ở liên quan đến việc triển khai xóa nhà tạm, nhà dột nát 02 hộ nghèo khó khăn về vốn đối ứng và đất ở. Đăng ký tham gia mô hình hỗ trợ nuôi bò sinh sản năm 2026, đồng thời tổng hợp các đối tượng trên đề nghị Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh báo cáo UBND tỉnh xem xét hỗ trợ cho 02 hộ nghèo, 03 hộ cận nghèo.

II. Kết quả thực hiện công tác giảm nghèo 6 tháng đầu năm 2026.

1. Chính sách hỗ trợ về y tế: Thực hiện quyết định của UBND tỉnh, tháng đầu năm 2026 cơ quan Bảo hiểm xã hội đã phối hợp với UBND xã Cấp 16 thẻ BHYT người thuộc hộ nghèo kinh phí hỗ trợ: 10.108.800 đồng; cấp 31 thẻ bảo hiểm y tế cho người thuộc hộ cận nghèo kinh phí hỗ trợ: 19.480.500 đồng, Cấp trên 4.200 thẻ BHYT cho người thuộc hộ làm nông nghiệp có mức sống trung bình kinh phí hỗ trợ 2.653.560.000 đồng. Công tác khám chữa bệnh và chăm sóc sức khỏe cho người nghèo, người cận nghèo, người thuộc hộ có mức sống trung bình tiếp tục được quan tâm, chất lượng khám chữa bệnh cho các đối tượng ngày càng được nâng lên.

2. Chính sách hỗ trợ về giáo dục: 6 tháng đầu năm 2026, toàn xã đã thực hiện hỗ trợ miễn học phí cho 16 học sinh thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo với tổng kinh phí hơn 14.000.000 đồng; số học sinh nghèo, cận nghèo được hỗ trợ chi phí học tập là 13 em, kinh phí 17.550.000 đồng.

3. Chính sách hỗ trợ tiền điện cho hộ nghèo: Toàn xã đã thực hiện hỗ trợ tiền điện Quý I/2026 cho 9 hộ nghèo, với tổng kinh phí hỗ trợ 1.736.100 đồng từ nguồn NS xã; đang tiếp tục làm thủ tục hỗ trợ tiền điện Quý II/2026 cho hộ nghèo trên địa bàn xã.

4. Chính sách ưu đãi tín dụng cho hộ nghèo: 6 tháng đầu năm 2026 không có hộ nghèo mới nào vay vốn do trên địa bàn xã hiện nay còn 09 hộ nghèo, các hộ nghèo của xã đoàn đảo phần lớn là hộ nghèo bảo trợ, không có khả năng lao

động. Số hộ nghèo, thoát nghèo có số dư nợ vay phát triển sản xuất kinh doanh là 51 hộ với tổng số tiền bằng 3.047 triệu đồng, dư nợ vay hộ nghèo xây nhà ở là 17 hộ bằng 401 triệu đồng; Đối tượng hộ cận nghèo, thoát cận nghèo được vay vốn phát triển sản xuất là 02 hộ số hộ dư nợ là 62 hộ bằng 3.647 triệu đồng. (có Phụ lục đính kèm).

5. Chính sách hỗ trợ thông tin, truyền thông.

UBND xã đã phối hợp với Nhà mạng cung cấp dịch vụ viễn thông công ích rà soát những hộ đủ điều kiện cấp sim sử dụng miễn phí cho hộ nghèo, cận nghèo trên địa bàn xã, kết quả đã cấp dc 20/37 hộ nghèo, cận nghèo đủ điều kiện.

III. Đánh giá chung

1. Thuận lợi

- Cùng với việc đẩy mạnh phát triển kinh tế, xã hội, Chương trình xây dựng nông thôn mới, Giảm nghèo bền vững đã thực sự trở thành nhiệm vụ chính trị quan trọng của các cấp ủy Đảng, chính quyền, mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể. Các chế độ, chính sách đối với người nghèo, người cận nghèo được triển khai đầy đủ, kịp thời, đúng quy định; công tác giảm nghèo ngày càng mang tính xã hội cao, thu hút được đông đảo tầng lớp nhân dân, tổ chức kinh tế, tổ chức xã hội tham gia.

- Người nghèo đã tiếp cận thuận tiện hơn các chính sách trợ giúp xã hội; cơ sở hạ tầng nông thôn được tăng cường trên cơ sở triển khai xây dựng nông thôn mới; số hộ nghèo trong tỉnh giảm đáng kể, đời sống của người nghèo được từng bước cải thiện, an sinh xã hội, trật tự an toàn xã hội được giữ vững. Phong trào xây dựng nông thôn mới của xã được triển khai mạnh mẽ đã thay đổi diện mạo của nông thôn xã Đoàn Đào, góp phần nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của người dân.

2. Một số khó khăn, vướng mắc

- Còn một bộ phận người dân còn tư tưởng trông chờ, ỷ lại vào các chính sách ưu đãi đối với người nghèo, người cận nghèo, ý thức vươn lên thoát nghèo, thoát cận nghèo còn yếu.

- Tỷ hộ nghèo trên địa bàn xã hiện nay tỷ lệ rất thấp với 09 hộ nghèo = 0,13% và 28 hộ cận nghèo = 0,40% chủ yếu là các hộ nghèo, cận nghèo bảo trợ, không có khả năng lao động, mắc bệnh hiểm nghèo, không khôn ngoan nên Các chính sách hỗ trợ như hỗ trợ đào tạo nghề, giải quyết việc làm, hỗ trợ phát triển sản xuất, hỗ trợ sinh kế, hỗ trợ vay vốn ưu đãi tín dụng để phát triển kinh tế vươn lên thoát nghèo, thoát cận nghèo gần như không được phát huy.

3. Nguyên nhân của những khó khăn, vướng mắc

Thực hiện Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững ở cơ sở có nơi còn lúng túng, chưa linh hoạt, chưa chủ động nghiên cứu các văn bản, quy định của Luật, Nghị định, Thông tư các hướng dẫn của Bộ, ngành Trung ương để áp dụng triển khai thực hiện các nội dung, nhiệm vụ thuộc Chương trình MTQG trên địa bàn quản lý.

Thực hiện sự chỉ đạo của các cấp, các ngành Trung ương và địa phương về đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, trong đó thực hiện việc hợp nhất các cơ quan, đơn vị và thực hiện chính quyền địa phương 2 cấp, và 6 tháng đầu năm 2026 việc sáp nhập thôn cũng là một phần ảnh hưởng tới việc triển khai thực hiện Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững.

IV. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ 6 THÁNG CUỐI NĂM 2026

1. Mục tiêu giảm nghèo

Phấn đấu 6 tháng cuối năm 2026, giảm 100% hộ nghèo (theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2026-2030) theo Thông báo số 137/TB - UBND ngày 29/5/2026 của UBND tỉnh Hưng Yên; nâng cao chất lượng nguồn nhân lực cho lao động nghèo, tạo việc làm gắn với thu nhập, cải thiện sinh kế và nâng cao chất lượng cuộc sống của người nghèo. Thực hiện đầy đủ, kịp thời chính sách cho 100% người nghèo, người cận nghèo theo quy định.

2. Nội dung hoạt động thực hiện Chương trình

- Tiếp tục thực hiện đầy đủ, kịp thời các chính sách cho người nghèo, người cận nghèo đảm bảo theo quy định.

- Tiếp tục phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện các dự án, tiểu dự án thành phần thuộc Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững năm 2026.

- Xây dựng kế hoạch, hướng dẫn các thôn trên địa bàn xã thực hiện rà soát, xác định hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2026 theo quy định của Chính phủ và các Bộ, ngành Trung ương làm cơ sở tham mưu triển khai các chính sách giảm nghèo trong những năm tiếp theo; Tổng hợp kết quả rà soát trình Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt và báo cáo kết quả đúng thời gian quy định.

- Kiểm tra, giám sát việc thực hiện Chương trình, tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh theo quy định.

V. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

Đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo các Sở, ngành và địa phương có liên quan tích cực tham mưu kịp thời với UBND tỉnh trong công tác giảm nghèo, tránh chồng chéo chức năng tham mưu các văn bản và cơ quan tổ chức thực hiện. Đồng thời cũng nghiên cứu hỗ trợ thêm với bộ phận hộ nghèo bảo trợ xã hội, không có khả năng lao động nhằm giảm tỷ lệ nghèo.

Tổ chức tập huấn cho cán bộ, công chức làm công tác giảm nghèo ở cấp xã và các thôn đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ được phân công.

Trên đây là Kết quả thực hiện công tác giảm nghèo 6 tháng đầu năm 2026; phương hướng, nhiệm vụ trọng tâm 6 tháng cuối năm 2026 của UBND xã Đoàn Đào trình UBND tỉnh xem xét và cho ý kiến chỉ đạo./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh;
- Sở NN & MT tỉnh;
- Chủ tịch, Phó chủ tịch UBND xã;
- Ủy ban MTTQ xã;
- Lãnh đạo các phòng: KT, VH - XH;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Bùi Quang Nam